

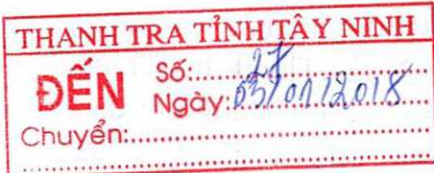
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /UBND-NC

Tây Ninh, ngày 02 tháng 12 năm 2017

V/v thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng



Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 2808/TTCP-KHTCTH ngày 09/11/2017 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trong thời gian qua, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, việc thống kê, tổng hợp báo cáo đã dần đi vào nề nếp và chất lượng từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, còn một số sở, ngành, huyện, thành phố chưa thực hiện tốt công tác này, đặc biệt có đơn vị thống kê số liệu không đầy đủ, thiếu chính xác, sai lệch nhiều so với thực tế, số liệu trong biểu mẫu không trùng khớp với số liệu trong báo cáo (có phụ lục kèm theo); báo cáo không phản ánh được tình hình của sở, ngành, huyện, thành phố trong kỳ báo cáo, không bám sát đề cương, chưa quan tâm nhận xét, đánh giá, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất và các nội dung gợi ý báo cáo bổ sung của Thanh tra tỉnh; nhiều đơn vị không gửi báo cáo hoặc gửi rất chậm so với thời hạn quy định..., làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng báo cáo.

Để khắc phục vấn đề này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, trong đó cần tập trung chỉ đạo:

- Thống kê số liệu đầy đủ, chính xác theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ, quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Khẩn trương khắc phục tình trạng số liệu chưa chính xác hoặc bỏ trống, không thống kê đủ các chỉ tiêu theo biểu mẫu, số liệu trong biểu mẫu không trùng khớp với số liệu trong báo cáo;

- Xây dựng nội dung báo cáo định kỳ đúng theo đề cương quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCP, cần quan tâm nhận xét, đánh giá, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất; đồng thời, báo cáo những nội dung cấp thiết theo yêu cầu của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, địa phương để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo;

- Gửi báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng theo thời hạn quy định (*cả bản giấy và file mềm*);

- Giao Thanh tra tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo hướng dẫn của Thông tư số 03/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung chỉ đạo trên, định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm lập danh sách các đơn vị chưa thực hiện đúng thời gian, nội dung báo cáo gửi về UBND tỉnh để có hướng xử lý.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn này./.

Nơi nhận: *2*

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục III-TTCP;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VP.UBND tỉnh.

NC-THÔNG



Trần Văn Chiến



PHỤ LỤC

thống kê công tác báo cáo của các sở, ngành, huyện, thành phố còn một số sai sót
(kèm Công văn số 05 /UBND-NC, ngày 02/12/2017 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị	Những sai sót trong báo cáo	Ghi chú
I. Các huyện, thành phố			
1	Thành phố	Biểu Thanh tra: sắp xếp tên đơn vị và tổng số cuộc chưa đúng (<i>cột đơn vị thì ghi số thứ tự, cột tổng số thì lại ghi tên đơn vị</i>); theo quy định, đơn vị tính là triệu đồng nhưng lại nhập số liệu là đồng; thiếu biểu 1h.	
2	Hòa Thành	Số liệu trong biểu mẫu và số liệu trong báo cáo văn bản không khớp nhau; số liệu trong biểu mẫu 2a, 2b, 2c chưa thể hiện đầy đủ thông tin, thiếu logic.	
3	Trảng Bàng	Biểu mẫu 2b số liệu không logic	
II. Các sở, ngành			
4	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo KNTC năm không có kèm biểu mẫu	
5	Sở Tài chính	Thiếu biểu 1h	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Biểu 1e (<i>Thanh tra chuyên ngành</i>) không tách được số tổ chức và cá nhân theo biểu mẫu; số liệu trong biểu mẫu 2a, 2b, 2c không logic.	
7	Sở Giao thông vận tải	Thiếu biểu 2b, 2c	

8	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trong báo cáo 9 tháng có 9 cuộc thanh tra chuyên ngành nhưng trong báo cáo năm là 6 cuộc; có 01 cuộc Thanh tra hành chính nhưng không đưa vào biểu mẫu 1a; thiếu biểu 1h	
9	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh	Qua Thanh tra hành chính có phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi và kiến nghị khác nhưng trong biểu mẫu 1a không đưa số liệu vào	
10	Sở Xây dựng	Số liệu trong các biểu mẫu 2a, 2b, 2c, 2d không logic; xác định đơn khiếu nại, tố cáo chưa đúng theo Luật khiếu nại, Luật tố cáo.	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong báo cáo có Thanh tra hành chính nhưng không thống kê ở biểu 1a; thiếu biểu 2a; không có đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền nhưng lại thống kê ở biểu 2c	

Ghi chú: * Thời gian gửi báo cáo định kỳ ngày **10 hàng tháng, quý (I, II, III, IV), 6 tháng, 9 tháng, năm** (theo quy định tại Công văn số 2052/UBND-TD ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh và Công văn số 194/CV-TTr ngày 28/8/2017 của Thanh tra tỉnh).

* Thanh tra Công an, Quân sự, Ngân hàng không thuộc đối tượng tổng hợp vào báo cáo.